

30 223 - CIA 0150

20 OCTOBE 1944

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT 42.123364

TUẦN GIA-LỢI

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Tuần Gia-Lợi là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

HUNG-GIA-LỢI vẫn là một bạn đồng-minh trung-thành của Trục

Hung-gia-lo là một phần tử còn sống sót trong cái xác chết của đế- quốc Áo - Hung đã bị qua phân vì hiệp- ước Trianon sau cuộc Âu-chiến đại- chiến trước Xưa kia thuộc quyền một nền quân chủ lâu đời và đã từng toàn thịnh từ hồ Tanguy, ngày nay Hung-gia-lợi là một nước dân chủ thuộc quyền độc-lập của một vị phụ- chính là đô- đốc Nicolai Horty de Magyanya. Trong lịch- sử Âu-chiến đến Hung là từng chiếm những trang sử vẻ vang đẹp đẽ. Đến nay, nước đó còn giữ được nền độc-lập là nhờ ở đô- đốc Hor by đã mấy lần trong các cuộc nổi- loạn trong nước gây nên hoặc do bọn Công- sản (Bela Kun) theo mệnh lệnh của Mạc- tá-kha) hoặc do bọn quân - chủ di- h giúp Charles IV khôi phục lại ngôi báu. Hồi Novembre 1920 đô- đốc Horby trở trong các cuộc cách- minh đã tiến vào thành Budapest và được Quốc- hội giao cho quyền phụ- chính trong nước.

Ở giữa bốn nước nhỏ là Áo, Tiệp, Nam-tu-lao-pun và Lê-mô-ni, các biên-giới của nước Hung đều là những đường đo rúc hẹp-vớ-vách lén. Hung không có các đường cương-giới thiên nhiên. Trong bốn nước láng giềng của Hung thì hai nước là Áo và Tiệp đã bị Đức sát nhập và chiếm đóng từ 1938 và 1939, còn Lê-mô-ni đã qui hàng Đức mà vào phe với Trục (nay Lê đã phản Trục hàng Nga). Chỉ một mình Nam-tu là dám chống lại Đức và đứng về phe đồng-minh nên đã bị bại trận và qua phân từ hồ 1941. Địa-vị nước Hung ở trong tình thế đó rất khó khăn. Khi chiến-tranh mới nổ ra giữa Đức, Ba-lan và Anh, Pháp thì Hung vẫn giữ thái độ trung lập. Mãi sau khi xảy ra việc hạ hờn Nga-Đức và Đức đem quân đánh Nga-Sô-viét, Hung mới nhất quyết đứng về phe Trục để trừ khử thù là quân Cộng-sản Nga. Từ đấy đến nay quân Hung

vẫn chiến đấu bên cạnh quân Đức và quân Trục. Hiện nay tuy Hồng-quân đã qua dãy núi Carpathes và do đó Lê-mô-ni phạm vào địa-phạm Hung nhưng Hung vẫn trung thành với Đức và quân Hung vẫn hết sức chiến đấu để đánh lui Hồng-quân, Địch-lực Hung sau hiệp-ước Trianon chỉ có 92.815 cây số vuông và dân số chỉ có 11 triệu (so với 19 triệu hồi 1914. Gần đây Hung đã khôi phục được một phần xứ Transylvania của Lê nên đã đại và dân số đã tăng thêm). Dân Hung sống về nghề nông và nghề chăn nuôi súc vật. Hung là xứ sản xuất nhiều lúa mì, ngô, hàng năm vẫn xuất cảng hạt thóc của xứ đó. Ngoài ra, Hung còn là xứ sản xuất thuốc lá và các cây gỗ làm đường, các thứ quặng, vàng và là đầu nướn lừm. Trong miền đông có mỏn mỏn của Hung (puszta) thỉnh thoảng lại có một vài bụi cây, có hàng đàn bò béo, cừu, lợn và ngựa rất tốt.

Về các đường vận tải trong xứ thì đường thủy có sông Danube sông Tisza và trên bộ thì có 9.000 cây số đường xe lửa.

Hung lại là xứ phong cảnh rất đẹp và các thiển xứ rất đẹp, các du khách qua chơi đất Hung đều phải dừng chân ít lâu.

Trước cuộc chiến-tranh, Đức rất chú-ý đến Hung

Trước khi cuộc thế giới đại chiến này xảy ra, Đức vẫn chú ý đến Hung nhất là sau khi đã sát nhập Áo vào đất Đức. Ở Hung đã từng có những nhân vật thể-lực trong chính giới rất thân Đức và có đóng góp khá nhiều Quốc-xã như Sax Inquart ở Áo và Henim ở Tiệp-khắc. Kolemias Daranyi nguyên là Viện-trưởng Nghị-viên Hung và Thủ-tướng Hung là người rất thân Đức và từng hỗ trợ cho

7-11-1964



LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT của HỒNG-PHONG

(Tiếp theo)

Thạch-bì-sơn

Một bọn sáu bảy người buôn gánh, dè hồ soi ở bên đường, vào ngôi nghỉ trong một quán nước dưới chân Đa-lãnh (Đeo-lá, phần giới Phố yên Khánh-hòa).

Lúc ấy mới xế trưa.

Họ ngồi uống nước, nói chuyện gần, cốt đời những người đến sau. Chừng nào là hợp vai ba chục người, sẽ kết đội qua đèo một thể. Tuy họ thông thuộc đường núi như trâu thuộc đặng trong hồ-bào, đến nỗi nhớ chốn trong trí từng gốc cây, từng mỏm đá, từng lối tắt có thể rui đường qua đèo vừa gần vừa mau, nhưng với sáu bảy người, họ không dám dễ dưng vào khoảng chới vót, um lùm, có khi giữa trưa mà giáp một không trống thấy nhau, mây bay quanh mình ngại ngủ.

Không phải họ sợ lẫn là cướp bóc gì, họ sợ heo cạp.

Cop Khách-hóa, mà Bình-thuận, đã thành lệ ngủ.

Họ tán chuyện đã nhiều, chờ đợi đã lâu, có người một mồi ngủ gà ngủ gật, phải bác vào không thấy bóng người đông-ban hay một khách bộ hành nào đi đến.

Ái này sốt ruột, thở dài:

— Mất cả thời-giờ! Thế này thì không khéo chiều! Ới chẳng qua khỏi đèo!

— Hay là chúng ta cứ đi liền, xem nào? một người xướng nghị với dòng miến cưỡng.

— Phải, đi sáu bảy đứa với nhau dễ làm cổ cho cạp nó xơi hủ? người khác trả lời. Chỗ này có tiếng cạp nhiều như chó con...

Một người có tuổi hơn nội bọn vọt vàng bật miệng người mới nói kia, và nhăm nhăm, cần rần rần:

— Chết!.. chết!.. nghề buôn bán phải qua lại núi rừng, sao ăn nói chẳng từ-lời gì hết?.. Phải nói là Sơn-quận hay ông Ba-mười, chứ không nên xách-mé... Ái nói gì, các ông nghe cả đây!

— Bác chỉ khéo vẽ! người bị trềch vừa nói vừa cười. Gọi cạp hàng ông mà qua đèo một mình thì nó cũng xơi, trái lại, xách mé nhưng đi bọn đông, hẳn ta đánh lỏi trong bụi.

Mà-từ chống với ngô nghê, hai người sừng sỏ lời qua tiếng lại, chỉ vì vấn đề lệ-phép cùng chừa sơn-lâm, bà chủ quán sợ họ đến đứng võ, không khỏi thiet hai chén bát của mình, xep vào can ngăn:

— Nay, các bác đừng cãi nhau nữa... Im mà nghe!.. Có tiếng nhát ngựa!

Một người làm thỉnh mắt nhìn chăm chăm về phía bắc, quả có tiếng nhac ngựa nhong nhong, sắp sửa đến gần.

Giây lát, một người một ngựa đến trước quán đứng lại. Người ngồi trên mình ngựa nhảy thoi xuống.

Ngựa trông vạm-vỡ, ra vẻ lương-mã. Người trông rông cao, chưa đến ba mươi tuổi, mắt hơi xếch, hàm vuông và hờ ra, đầu to gần ngôi-lực; mình nai nịt gọn ghẽ, lưng đeo cung tên và một bọc hành-lý khá to, cánh sườn dật một thanh gươm dài, chưỡi nạm sa-cù bóng lộn. Trông-mạo và khi-giới đủ cho người ta nhận biết ngay là một tráng-sĩ.

Khách thả ngựa một chỗ có nhiều cỏ non, rồi bước vào trong quán, niêm nở chào hỏi mọi người, thao học hành-lý trên-vai xuống, đặt bên ghế ngồi, tươi cười và nói với bà-lão chủ quán:

— Cụ bán cho tôi ba đôi nước rô ngon, rô đây, nào!.. Tôi đi luôn một hơi mấy trăm dặm đến đây, khát quá!

— Thưa ông, vậy chắc ông ở Phố-cát-vô đây? một người trong bọn lái buôn hỏi chuyện, còn những người khác ngồi lóng tai chú ý nghe.

— Xa hơn nữa! Khách đáp.

— Hay là Quy-nhon phủ?

— Chính thế.

— Thế, ông đi suốt đêm ư?

— Tôi đi suốt đêm, một mạch.

— Con ngựa của ông quý hóa nhỉ, hẳn là thiên-lý-mã?

— Vâng, cũng gần đầu đó... Các ông xem đáng nó có mỗi một tí nào không?

— Quả thế, ngựa trông như mới dãi ở lâu-ra... Tôi nói khi vô phép, cả ông xem cũng ưng ưng, khỏe khỏe; nếu không

có bụi bặm ở quần áo thì đồ si dám bảo ông đi đường xa đến đây.

— Vâng, có thế!

Khách gạt đầu và mỉm cười, nói bài tiếng có thể với về tư bác, tư phư.

Bọn lái buôn thấy khách, có trông mao là nơi nằng lảnh lẹ mà từ từ, lại ở miền ngoài vào, cho nên họ càng mặn hỏi chuyện, quên lửng việc của qua đèo.

— Nghe nói miền ngoài đó này có giặc giữ hoành hành lắm, có phải không ông? một người trong bọn hỏi.

— Không, có giặc-giữ nào đâu! khách trả lời có dáng sững sờ.

— Ông nói thật hay bỡn?

— Tôi nói thật đấy.

— Quái, hay là ông từ-giữ Quy-nhon đã lâu ngày cho nên không biết?

— Không, xé chiều hôm qua tôi ăn cơm ở Quy-nhon rồi mới nhảy lên lưng con Thằn-phong, về một mạch đến đây.

— La nhỉ! Hôm qua chúng tôi gặp một tốp người đào-mạn; họ kể chuyện rằng Biện-Nhac ở ấp Tây-sơn nổi lên làm giặc, đã chiếm thành Quy-nhon, đuổi quan lớn Trăn-phủ Nguyễn-khắc-Tuyên chạy mất; cả Đạm-thầy Cầm-đường cũng thất thủ rồi kìa mà?.. Việc quan hệ như thế, lẽ nào ông không biết? ông vừa ở Quy-nhon lên đường hôm qua?

Khách ưỡn một hơi, can té nước sau lưng, trợn mắt xech ngược, nói tiếng sang sảng như chuông:

— Thưa các ông, thật tôi chả biết có giặc nào hết... Tôi chỉ biết rằng: thiên-danh như-nước, đã gian-thần Trương-phúc Loan lộng quyền bại pháp, đồ khổ sinh-dân, anh em ông Biện-Nhac họp đồng chí, khởi nghĩa binh, cất trờ tàn khốc bạo, cứu nước an dân, nên các ông bảo những người ấy là giặc thì quả tôi không biết.

— Vậy thì Quy-nhon quả thật đã thất thủ-thưa ông?

— Phải!.. Nhưng tại sao các ông ăn cứ đến từ Quy-nhon cén mãi làm thế?

PHÒNG XEM BỆNH BÁC-SỸ PHÁT

21 phố hàng Búa
(t. y. thường Kiệt),
sân phố Sinh-tử,
cạnh viện Tê-sinh.

Buổi sáng: từ 7 giờ đến 10 giờ 30
Buổi chiều: từ 6 giờ đến 7 giờ

— Tại là quê hương chúng tôi.
— À!... Rồi đây còn nhiều nơi khác sẽ về Tây-sơn, há phải một Quy-phong mà thôi ư?... Các ông chờ đây mà xem!
Khách nói và đứng dậy khoác tay nải lên vai của soạn đi.

Bọn lái buôn nhìn nhau, kinh ngạc. Người tiếp chuyện khách này giờ, cũng sốt hốt!

— Gió ông lại đi ngay.

— Vâng, tôi phải đi ngay, vì có việc khẩn yếu! Khách trả lời và bỏ đi. Từ đây tới Thạch-bi-sơn còn xa lắm không hề, các ông?

— Thưa không xa. Chỉ qua đèo này, rẽ sang phía tây nam là thấy Thạch-bi-sơn. Nhưng ông đến Thạch-bi-sơn thật ư?

— Phải!

— Một người một ngựa, thế ư?

— Phải, tôi với con Thôn-phong!

— Nhưng trước hết là phải trèo qua Đại-lãnh ư?

— Phải, bây giờ tôi sắp trèo, qua Đại-lãnh đây.

— Cũng một người một ngựa thế ư?

— Phải, tôi với con Thôn-phong!

Không phải vậy hèn, cả bọn lái buôn và con cái gia đình bà chủ quán, tất cả mười lăm miệng cùng thốt một tiếng kinh-dị:

— Trời!

— Sao các người lại kêu Trời? Khách hỏi, tay thì sửa lại cái bọc mang trên lưng cho được thẳng-hàng, hai chân chỉ dậm bước ra khỏi quán.

Người lái buôn nhìn tuổi đời dám mà ta đã biết, chất lưỡi gọi giật:

— Nay, ông ơi!

— Sao? Khách dạy lại hỏi.

— Chắc ông là người xa lạ, thôi giờ chưa đi lại còn đường này bao giờ?

— Vâng, có thể! Lần này là lần thứ nhất.

— Hèn gì ông không biết!

— Không biết, thế nào với ông?

Chàng là đường nên chia rẽ nhau vì những ý tưởng viên-vọng nên gặp sức lại mà tìm phương kế hàng ngày giúp nước

— Anh em chúng tôi bảy người đến đây từ lúc xế trưa, còn phải đợi mãi, không kết đội chúng vai ba chụm người thì không dám qua đèo; là vì...

— Là vì thế nào? Ông nói thẳng cho tôi nghe với, chứ sao lại ngập ngừng thế? Khách hỏi dồn, có ý sốt ruột.

— Vì trên Đại-lãnh sơn-quân nhiều có tiếng! Ông lái già trả lời, lộ vẻ sợ hãi trên mặt, nói hai tiếng sơn-quân nhỏ như nói thầm.

Khách cười gằn:

— Tượng là gì? Cái đó tôi đã biết trước. « Cop Khanh-hóa... » đã thành lư-ngữ, tôi có là đâu!

— Có-khê! Lại còn núi Bia nữa! Ông lái già nói tiếp. Chúng tôi lo ngại giùm ông, vì thấy ông là người hiền lành, bộ ngực không biết.

— Thì ở núi Bia cũng nhiều cọn như trên là cũng, chứ gì?

— Nào phải! Ở đây có cái nguy hiểm khác... Trong thung lũng núi Bia lâu nay, có bọn thầy trò Giáo Hiến kết lều lập trại, tụ tập xung bưng, trêu-dinh muốn tập nã mãi không được. Hai ba lần quan-quân ở Phố-yên-đào lập mộ đến, toàn bị đánh bắt, đến bị thầy trò bắn ta giết sạch. Nay ông một mình một ngựa đi đến, chúng định chắc ông là công-sai, cho ông một mũi tên độc thì ông phải chết. Ngay nhất là chúng nấp trong hang đá bụi cây, không khi nào cho ông thấy mặt mà hồng cơ lại.

Khách lại cười gằn:

— Đa tạ báo ý của ông. Tượng là ông mách cho điều gì là kia, chứ điều đó tôi cũng thừa biết từ trước.

— Vậy ông cứ nhất-dịnh đi à? Ông lái già an cần hỏi lại.

— Vâng, tôi phải đi.

— Một người một ngựa thế mà ngang nhiên qua Đại-lãnh thẳng đến Thạch-bi-sơn ư?

— Có-nhiên!

— Trời ơi! Ông tin vào chỗ nào mà dám mạo hiểm thập tử nhất sinh như thế? Hãy đợi chốc nữa có đồng người, rồi cùng đi với chúng tôi có được không?

— Cảm ơn các ông, tôi phải đi ngay... Chỗ nào tôi tin ư? Thưa, tôi tin vào hai bạn đồng hành tử-phù-hữu-bại, chớ sợ gì cả.

Một người xúm quanh đều lấy làm lạ, không hiểu khách là công-sai, là cường đạo, là tiền-quy hiên-hình, hay có bản lĩnh đến thế nào, mà dơ thân mạo hiểm như vậy? Họ bàn khoăn lo ngại, tư nghĩ như mình sẽ có tội và lương-tâm cần rút không yên, nếu để cho người này mạo hiểm, rồi có hề nào. Cái nghề đi lại núi rừng buộc họ giàu lòng đoàn kết và thương yêu cứu giúp lẫn nhau. Bởi vậy khi nghe khách nói có hai bạn đồng hành, là phù-hữu-bại, họ nghĩ rằng khách điên, muốn tìm cách cổ-lưu-lại, đợi chốc nữa hay qua sáng hôm sau cũng đánh, có đồng người kết bọn sẽ đi.

Một người nín thở khách và hỏi mãi:

— Ông định tự-tử à?... Trơ trọi đơn thân độc-mã, hai bạn đồng hành là hai bạn nào đâu?

— Hai bạn tôi đây này!

Khách ung-dung trả lời một tay trỏ vào cung tên đeo bên mình, một tay nắm lấy thanh kiếm. Rồi cười kha-kha, hỏi tiếp:

— Với hai thằng bạn này, tôi đi một người một ngựa qua Đại-lãnh đến Thạch-bi-sơn, trăm phần trăm an toàn vô sự, chẳng hồ-báo-lưu-là nào dám động đến lông chân mình mà lo! Các ông phải chờ đợi ai làm gì, cứ đi với tôi, tôi bảo-hộ cho.

— Ông chắc bảo-hộ anh em chúng tôi được vô sự ư?

— Đã bảo cứ đi với tôi mà! Hồ-gặp hồ thì giết hồ chết tươi, gặp giặc thì chém giặc! ai trợn, dù có bao nhiêu đứa cũng mặc! Tôi cam-đoan bảo-hộ các ông, nếu có một người sảy da tróc yải bởi cọn hay lâu-la tới chớ phép mấy người kia chết đầu tôi đi!... Nào có đi thì ra đi, kéo tới ngày mất?

— Nếu thế thì may phước quá, ông cho anh em chúng tôi đi theo với!

Bảy người lái buôn hơn-hồ chạy ra lấy gồng gánh, đồng được lên đèo như có tráng-sĩ hồ-võ.

Họ đi trước, tráng-sĩ cỡi ngựa theo sau cùng tên cầm sấu trong tay và gươm tuốt ra ngoài vỏ.

AI CÓ ĐÀN

ĐOÀ ĐẦY THÂN TRỀ

NHÀ IN Á-CHÂU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY TEL. 1260 HANOI

Cuốn tiểu-thuyết giá-tẻ nhất của VŨ-AN-LANG

(Tác giả được cử RA-RIEN SA (Đang trên « THUNG GIÓ CHỦ-NHẬT » được đề cử rất hay-nghệnh)

Văn rất đẹp, in và trình bày rất công-phu

Gồm 303 trang. Giá 40.00

Vì vật liệu cao, sách in có hạn

Còn rất nhiều

Giá-Duyệt-Kinh-Thành

in 1940

hiều nơi khác
là một Quy-nhơn
họ đây mà xem!
y khác tay nải

Chàng là đường nhân chia rẽ
nhau vì nhàn ý tưởng viên
vọng nên gặp tức lại mà tìm
phương kế hàng ngày giúp nước

hau, kinh ngạc.
h này giờ, sáng

— Anh em chúng tôi bảy người đến
đây từ lúc xế trưa, còn phải đợi mãi,
không kể đội chàng vai ba chue người
thì không dám qua đèo; là vì...

ngay, vì có việc
và hỏi lại. Từ
n xa lắm không

— Là vì thế nào? Ông nói thẳng cho
tôi nghe với, chứ sao lại ngập ngừng
thế? Khách hỏi dồn, có ý sốt ruột.

qua đèo này,
thấy Thạch-bì-
h-bì-son thật à?

— Vì trên Đại-lãnh sơn-quán nhiều
có tiếng! Ông lại già trả lời, lộ vẻ sợ hãi
trên mặt, nói hai tiếng *ơn-quán* nhỏ như
nói thầm.

thế ư?
ta-phong!
phải treo qua

Khách cười gằn:
— Tưởng là gì? Cái đó tôi đã biết
trước. «Cóp Khanh-hóa...» đã thành tục
ngữ, tôi có là đâu!

trèo qua Đại-
lãnh sơn-quán ư?
ta-phong!

— Có-khả! Lại còn núi Bia nữa! Ông
lái già nói tiếp. Chúng tôi lo ngại giùm
ông, vì thấy ông là người hiền lành, bở
ngỡ không biết.

bọn lái buôn
quán, tất cả
đi một tiếng

— Thì ở núi Bia cũng nhiều cọn như
trần là cũng chứ gì?

Trời? Khách
mang trên
hai chân chỉ

— Nào phải! Ở đây có cái nguy hiểm
khác... Trong thung lũng núi Bia này,
có bọn thầy trò Giáo Hiến cứ lều lếp
trại, tu tập xưng hùng, muốn đánh muốn
tập nã mũi không được. Hai ba lần quan-
quán ở Phú-yên-đạo lập mộ đến, toàn
bà đánh bắt, đến bị thầy trò bắn ta giết
sạch. Nay ông một mình một ngựa đi
đến, chúng định chắt ông là công-sai,
cho ông một mũi tên độc thì ông phải

— Vâng, tôi phải đi.
— Một người một ngựa thế mà ngang
nhiên qua Đại-lãnh thẳng đến Thạch-bì-
son à?

— Ông định từ từ à?... Trời trời đơn
thần độc-mã, hai bạn đồng hành là hai
bạn nào đâu?

— Có-nhiên!
— Trời ơi! Ông tự tin vào chỗ nào
mà dám mạo hiểm thập tử nhất sinh
như thế? Hãy đợi chốc nữa có đồng
người, rồi cùng đi với chúng tôi có được
không?

— Hai bạn tôi đây này!
Khách ung-dung trả lời một tay trở
vào cung tên đeo bên mình, một tay nắm
lấy thanh kiếm. Rồi cười kha-kha, nói
tiếp:

— Cảm ơn các ông, tôi phải đi ngay...
Chỗ nào tôi tự tin ư? Thưa, tôi tin vào
hai bạn đồng hành tử phủ hữu bất, chớ
sợ gì cả.

— Với hai thằng bạn này, tôi đi một
người một ngựa qua Đại-lãnh đến Thạch-
bì-son, trăm phần trăm an toàn vô sự,
chẳng hồ-báo lau-la nào dám động đến
lông chân mình mà lo! Các ông phải chờ
đợi ai làm gì, cứ đi với tôi, tôi bảo-hộ cho.

Mọi người xúm quanh đều lấy làm lạ,
không hiểu khách là công-sai, là chơng
đạo, là tiên quý hiện hình, hay có bản
lĩnh địa thế nào, mà dơ thân độc mã,
dám hung hăng làm việc mạo hiểm như
vậy? Họ bản khoen lo ngại, tư nghĩ như
mình sẽ có tội và lương-tâm cắn rứt
không yên, nếu để cho người này mạo
hiểm, rồi có bề nào. Cái nghe đi lại nói
rằng bước họ giầu lòng đoàn kết và
thương yêu cứu giúp lẫn nhau. Bởi vậy
khi nghe khách nói có hai bạn đồng
hành, là phủ hữu bất, họ nghĩ rằng
khách điên, muốn tìm cách cố lưu lại,
đợi chốc nữa hay qua sáng hôm sau cũng
đánh, có đồng người kết bọn sẽ đi.

— Ông chắc bảo-hộ anh em chúng tôi
được vô sự ư?

— Đã bảo cứ đi với tôi mà! Hễ gặp họ
thi giới hồ chết tươi, gặp giặc thì chém giết
tại trận, dù có bao nhiêu đứa cũng mặc.
Tôi cam-đoan bảo-hộ các ông, nếu có
một người sảy da tróc vẩy bởi cốp hay
lau-la tôi cho phép mấy người kia chặt
đầu tôi đi!... Nào có đi thì ra đi, kéo tới
ngày mất?

— Nếu thế thì may phước quá, ông cho
anh em chúng tôi đi theo với!

Bảy người lái buôn hơn-hồ chạy ra lấy
gồng gánh, đồng được lên đèo nhờ có
tráng-sĩ hộ vệ.

Họ đi trước, tráng-sĩ cỡi ngựa theo sau
cung tên cầm sẵn trong tay và gươm tuốt
ra ngoài vỏ.

Một người nữu áo khách và hỏi mát:

10

« T. H. C. N. vừa nhận được
của nhà xuất bản DUY TÂN:
— TO LÔNG (thơ) của
VAN-ĐAI và ĐÀO-ANH.
— NGHỆ SĨ HỒN (thơ) của
NGUYỄN TỐ Sách in đẹp,
giá 3p.

Cũng như các tập thơ xuất
bản gần đây, dòng thơ
NGUYỄN TỐ tràn trề bởi
chân văn thể thơ. Quét sách
có một phần dịch thơ Đường
mà theo lời tác giả, thì chỉ
dịch thơ tình cảm thôi, bởi
theo lời ông thì « thơ tình
cảm mượn văn vần sau cùng
không khác gì muốn văn
vần trước ».

Xin có lời cảm ơn nhà
xuất bản và giới thiệu với
các bạn.

Quy là con gái Sơn-
tây, nước da trắng hồng,
cái má zùng zùng, Nắng
đẹp, Nắng lại hạt này.
Trái trong là quả này
mà say mê. Quý
hay đánh đùa với chị
em Cai nhón, Cai cọt.
Con gái nhà nông ở
cũng một xóm, các cô
thường cùng đi công
lâm có voi nhón, các
cô cùng cấy với nhau
và nhiều buổi người ta
lại hát gập, các cô cũng
đi chăn trâu với nhau.
Các cô cười đùa với
nhau, các cô hát ghẹo
láo nhau chán với các
cô hát ghẹo các cậu trai làng,
hoặc đôi khi ra phải đi qua
đồng đất làng cô, (ô chàng
trai nào bỏ gập các cô những
lúc kìa-kì) ghẹo cô trên vai,
hát ghẹo một câu:
« Gánh nặng mà đi đường
giải,
« Đi anh gánh đỡ một vai
nặng chông,
« Gánh nặng mà đi đường
rồng,
« Trồng không anh nhưng
lồng cũng thương.

Các cô vai lỏng đây lại
mặt cười, có khi chạy đây
hình thể như của của chàng
trai.
« Em xin trời đất chứng
minh,
« Lòng em vẫn ước ao tình
hôm nay,
nhưng phần nhiều là một
câu hát chưa chưa để các
cô được dịp cười với nhau
để trái tim đã mất lại lành.



« Trời ơi như tiếng
xà đoài,
« Ân con thì đi ăn khoai
thì nhiều!»
Con tiếng ai nữa, thì dịch
thì là con gái Sơn-tây xưa
đóai rồi chứ còn ai nữa. Thế
ra cái bọn thơ ghẹo Bắc-nh
này họ thêm tre không chứa
lòng một. Họ ghẹo ở Sơn-tây
mà họ không nói gì các con
gái Sơn-tây. Các con phải
cho họ biết tay, kẻo họ khinh
khì con gái làng này đi mất.
Nắng vừa đi vào trong sân
vừa hát:
« Đi đàn mà chẳng biết ta,

« T. H. C. N. vừa nhận được
của nhà xuất bản DUY TÂN:
— TO LÔNG (thơ) của
VAN-ĐAI và ĐÀO-ANH.
— NGHỆ SĨ HỒN (thơ) của
NGUYỄN TỐ Sách in đẹp,
giá 3p.

Cũng như các tập thơ xuất
bản gần đây, dòng thơ
NGUYỄN TỐ tràn trề bởi
chân văn thể thơ. Quét sách
có một phần dịch thơ Đường
mà theo lời tác giả, thì chỉ
dịch thơ tình cảm thôi, bởi
theo lời ông thì « thơ tình
cảm mượn văn vần sau cùng
không khác gì muốn văn
vần trước ».

Xin có lời cảm ơn nhà
xuất bản và giới thiệu với
các bạn.

Quy là con gái Sơn-
tây, nước da trắng hồng,
cái má zùng zùng, Nắng
đẹp, Nắng lại hạt này.
Trái trong là quả này
mà say mê. Quý
hay đánh đùa với chị
em Cai nhón, Cai cọt.
Con gái nhà nông ở
cũng một xóm, các cô
thường cùng đi công
lâm có voi nhón, các
cô cùng cấy với nhau
và nhiều buổi người ta
lại hát gập, các cô cũng
đi chăn trâu với nhau.
Các cô cười đùa với
nhau, các cô hát ghẹo
láo nhau chán với các
cô hát ghẹo các cậu trai làng,
hoặc đôi khi ra phải đi qua
đồng đất làng cô, (ô chàng
trai nào bỏ gập các cô những
lúc kìa-kì) ghẹo cô trên vai,
hát ghẹo một câu:
« Gánh nặng mà đi đường
giải,
« Đi anh gánh đỡ một vai
nặng chông,
« Gánh nặng mà đi đường
rồng,
« Trồng không anh nhưng
lồng cũng thương.

Các cô vai lỏng đây lại
mặt cười, có khi chạy đây
hình thể như của của chàng
trai.
« Em xin trời đất chứng
minh,
« Lòng em vẫn ước ao tình
hôm nay,
nhưng phần nhiều là một
câu hát chưa chưa để các
cô được dịp cười với nhau
để trái tim đã mất lại lành.

« Trời ơi như tiếng
xà đoài,
« Ân con thì đi ăn khoai
thì nhiều!»
Con tiếng ai nữa, thì dịch
thì là con gái Sơn-tây xưa
đóai rồi chứ còn ai nữa. Thế
ra cái bọn thơ ghẹo Bắc-nh
này họ thêm tre không chứa
lòng một. Họ ghẹo ở Sơn-tây
mà họ không nói gì các con
gái Sơn-tây. Các con phải
cho họ biết tay, kẻo họ khinh
khì con gái làng này đi mất.
Nắng vừa đi vào trong sân
vừa hát:
« Đi đàn mà chẳng biết ta,

Cũng như các tập thơ xuất
bản gần đây, dòng thơ
NGUYỄN TỐ tràn trề bởi
chân văn thể thơ. Quét sách
có một phần dịch thơ Đường
mà theo lời tác giả, thì chỉ
dịch thơ tình cảm thôi, bởi
theo lời ông thì « thơ tình
cảm mượn văn vần sau cùng
không khác gì muốn văn
vần trước ».

Xin có lời cảm ơn nhà
xuất bản và giới thiệu với
các bạn.

« T. H. C. N. vừa nhận được
của nhà xuất bản DUY TÂN:
— TO LÔNG (thơ) của
VAN-ĐAI và ĐÀO-ANH.
— NGHỆ SĨ HỒN (thơ) của
NGUYỄN TỐ Sách in đẹp,
giá 3p.

Cũng như các tập thơ xuất
bản gần đây, dòng thơ
NGUYỄN TỐ tràn trề bởi
chân văn thể thơ. Quét sách
có một phần dịch thơ Đường
mà theo lời tác giả, thì chỉ
dịch thơ tình cảm thôi, bởi
theo lời ông thì « thơ tình
cảm mượn văn vần sau cùng
không khác gì muốn văn
vần trước ».

Xin có lời cảm ơn nhà
xuất bản và giới thiệu với
các bạn.

Quy là con gái Sơn-
tây, nước da trắng hồng,
cái má zùng zùng, Nắng
đẹp, Nắng lại hạt này.
Trái trong là quả này
mà say mê. Quý
hay đánh đùa với chị
em Cai nhón, Cai cọt.
Con gái nhà nông ở
cũng một xóm, các cô
thường cùng đi công
lâm có voi nhón, các
cô cùng cấy với nhau
và nhiều buổi người ta
lại hát gập, các cô cũng
đi chăn trâu với nhau.
Các cô cười đùa với
nhau, các cô hát ghẹo
láo nhau chán với các
cô hát ghẹo các cậu trai làng,
hoặc đôi khi ra phải đi qua
đồng đất làng cô, (ô chàng
trai nào bỏ gập các cô những
lúc kìa-kì) ghẹo cô trên vai,
hát ghẹo một câu:
« Gánh nặng mà đi đường
giải,
« Đi anh gánh đỡ một vai
nặng chông,
« Gánh nặng mà đi đường
rồng,
« Trồng không anh nhưng
lồng cũng thương.

Các cô vai lỏng đây lại
mặt cười, có khi chạy đây
hình thể như của của chàng
trai.
« Em xin trời đất chứng
minh,
« Lòng em vẫn ước ao tình
hôm nay,
nhưng phần nhiều là một
câu hát chưa chưa để các
cô được dịp cười với nhau
để trái tim đã mất lại lành.

« Trời ơi như tiếng
xà đoài,
« Ân con thì đi ăn khoai
thì nhiều!»
Con tiếng ai nữa, thì dịch
thì là con gái Sơn-tây xưa
đóai rồi chứ còn ai nữa. Thế
ra cái bọn thơ ghẹo Bắc-nh
này họ thêm tre không chứa
lòng một. Họ ghẹo ở Sơn-tây
mà họ không nói gì các con
gái Sơn-tây. Các con phải
cho họ biết tay, kẻo họ khinh
khì con gái làng này đi mất.
Nắng vừa đi vào trong sân
vừa hát:
« Đi đàn mà chẳng biết ta,

Cũng như các tập thơ xuất
bản gần đây, dòng thơ
NGUYỄN TỐ tràn trề bởi
chân văn thể thơ. Quét sách
có một phần dịch thơ Đường
mà theo lời tác giả, thì chỉ
dịch thơ tình cảm thôi, bởi
theo lời ông thì « thơ tình
cảm mượn văn vần sau cùng
không khác gì muốn văn
vần trước ».

Xin có lời cảm ơn nhà
xuất bản và giới thiệu với
các bạn.

« T. H. C. N. vừa nhận được
của nhà xuất bản DUY TÂN:
— TO LÔNG (thơ) của
VAN-ĐAI và ĐÀO-ANH.
— NGHỆ SĨ HỒN (thơ) của
NGUYỄN TỐ Sách in đẹp,
giá 3p.

Cũng như các tập thơ xuất
bản gần đây, dòng thơ
NGUYỄN TỐ tràn trề bởi
chân văn thể thơ. Quét sách
có một phần dịch thơ Đường
mà theo lời tác giả, thì chỉ
dịch thơ tình cảm thôi, bởi
theo lời ông thì « thơ tình
cảm mượn văn vần sau cùng
không khác gì muốn văn
vần trước ».

Xin có lời cảm ơn nhà
xuất bản và giới thiệu với
các bạn.

Quy là con gái Sơn-
tây, nước da trắng hồng,
cái má zùng zùng, Nắng
đẹp, Nắng lại hạt này.
Trái trong là quả này
mà say mê. Quý
hay đánh đùa với chị
em Cai nhón, Cai cọt.
Con gái nhà nông ở
cũng một xóm, các cô
thường cùng đi công
lâm có voi nhón, các
cô cùng cấy với nhau
và nhiều buổi người ta
lại hát gập, các cô cũng
đi chăn trâu với nhau.
Các cô cười đùa với
nhau, các cô hát ghẹo
láo nhau chán với các
cô hát ghẹo các cậu trai làng,
hoặc đôi khi ra phải đi qua
đồng đất làng cô, (ô chàng
trai nào bỏ gập các cô những
lúc kìa-kì) ghẹo cô trên vai,
hát ghẹo một câu:
« Gánh nặng mà đi đường
giải,
« Đi anh gánh đỡ một vai
nặng chông,
« Gánh nặng mà đi đường
rồng,
« Trồng không anh nhưng
lồng cũng thương.

Sách mới

T. H. C. N. vừa nhận được
của nhà xuất bản DUY TÂN:
— TO LÔNG (thơ) của
VAN-ĐAI và ĐÀO-ANH.
— NGHỆ SĨ HỒN (thơ) của
NGUYỄN TỐ Sách in đẹp,
giá 3p.

Cũng như các tập thơ xuất
bản gần đây, dòng thơ
NGUYỄN TỐ tràn trề bởi
chân văn thể thơ. Quét sách
có một phần dịch thơ Đường
mà theo lời tác giả, thì chỉ
dịch thơ tình cảm thôi, bởi
theo lời ông thì « thơ tình
cảm mượn văn vần sau cùng
không khác gì muốn văn
vần trước ».

Xin có lời cảm ơn nhà
xuất bản và giới thiệu với
các bạn.

Bổ thân tiêu độc

Thuốc lọc máu tiêu nhiệt độc
ngừa lở giá mỗi lọ 3p00. Năm
lọ 3p.00. Một tá 3p.00.
TÂN TÀI

Nhà thuốc TẾ-DÂN
131, Hàng Bông Hanoi.

ĐỨC - THỌ ĐƯƠNG

184 - Route de Hué - HANOI
là một nhà thuốc đông-dân và
được lòng tin của mọi người.
Thuốc bào chế tinh vi và các
thứ thảo-tân, cao-dầu đều
công hiệu rất chóng - Nhấn
chữa hoàn - Gửi Nhận hàng
giao ngay.

(còn tiếp)
TOÀN-ANH

đồng của người là coi như
đôi không có nghĩa gì so
hơn là tôi tài sản, tôi đã
chỉ là một kẻ ngu-ngốc. K
sinh đời mình vì một lý
tưởng hoang đường, chẳng
có kết quả gì thực - hư
Nhưng tôi thì, trái lại vì
cái khôn ngoan của-buông
của dám tiến-nhân sống như
lợn đã, tôi dám tin rằng đời
ông là một cuộc đời vụn-v
đầy-sử. Đức thánh không
đời xưa có câu : «Bất sinh
độc nguê hậu đạo», thì
ngay bây giờ cũng vậy. Tôi
tôi cũng tin rằng chỉ duy có
những người có cái tin
tưởng rất bền-vững về một
chân-lý đời mới được n
hướng chỉ sáng sủa, chân
thực của một người trong
nhân-loại. Chính bây giờ
đây, tôi cũng rất không tin
đồng những quan-niệm của
lý-tưởng của ông về cuộc
đời, về thế-giới, tuy vậy mà
xí về nhân-cách, tôi vẫn
phải thành-kính ngưỡng-m
lòng tin-tưởng của ông trước
sau bao giờ cũng vẫn là một,
chỉ-hướng, hành-vi của ông
dẫn phát cho những tư-tưởng
bất chân-vấn đề học nào
cũng tôn-y-nguyên cho đến
chết. Tôi lại còn phải thành-
tục khen ngợi một lần nữa
đam lòng ái-quốc của ông.
Chính ông đã dạy cho tôi
một bài học yêu nước mà
thường bao giờ tôi quên
được...

16

(còn tiếp)

12

Nhất đoi mà ngàn cho dài,
Mất thì chỉ lẩn cho trôi đất ghen!
Tây hay nước đó đánh phá
Mà cho họ lại tái tã nước lã!

Hồ nước với khách bán quàn,
Đã mua đến nỗi, còn bán chưa lã.
Lũn lặn bước bước ra,
Tắm thân liêu những từ nhà tiền đi.

Bên vách đã gọi lảnh gì?
Mà hồng đến gần nữa thì chưa thôi!

Đốt than tranh chẳng khô trời,
Lũn lặn mãi phải cho rồi nước xanh.
Đang trời Chấn phủ đi sang Tây,
Thần thái động ngựa đá cũng.

Ngay trời những đám trắng như mây,
Từng quân nhà đó đem họ,
Voi ngựa bắt buộc nhà?
Thằng này vô ngựa cũng đàn,

Sang đến Thủ Quốc thành là những ngựa,
(Thần Chấn Cầm Hươu)

và được Kêu Sinh, Mai Sinh, tiểu Hạng Nguyên
 công Hồ cũng nghĩ lại (ở trước đây Hâm Đan;
 a Bào nhơn chỉ mới nhơn ra,
 Đông Nam phương á, ấy là ai - hương
 Xuân-Sinh rơm biển ý nàng.
 Muốn sinh ra biết với chàng Mai Sinh.
 Một mình được sống làm thính.
 Mồ ai trên ấy từ tình với ai a

— Ông là một người thầy rất tốt. Nhưng ông thầy kỳ lạ của tôi lại không dạy tôi những bài học mà tôi biết chúng đại loại là phép tắc đi lại thường ngày và nhấm nhai thức ăn mà tôi cần. Nhưng còn tôi biết được những điều mà tôi cần đi đến chỗ nào rồi. Tất cả những điều đó ông dạy, nó là thế, ông dạy tôi thế nào rằng một vật có thể đi được một cách nhanh chóng và từ từ bằng cách ông gõ vào chiếc đồng hồ?

Phải, nhà văn này thuyết là chính, nó là do một người học về xã hội học. Phải, nhà văn này thuyết là chính, nó là do một người học về xã hội học. Phải, nhà văn này thuyết là chính, nó là do một người học về xã hội học.

tướng đó một hông súng, một bình thủy v.v.
Bên và lòng yếm thỏ, một nhà văn trẻ tuổi
Anh-cát-ly, Rupert Brooke có viết rằng:
«Thỏ bia là lòng yếm thỏ và ai sao ông lại
hỏi rằng ông yếm thỏ? Yếm thỏ là gì?»

đến. Thưa chủ nhân yếm thế, theo ý tôi thì là chủ bị đần độn. Các ngài cho nhà tôi phần cổ tôi làm gì với. Điều cốt tử của tôi là nhà và tôi. Tôi không phải như những phở phàn, chửi nhảm hay sãi nhảm, nhưng em như em như sinh vật khác trong giới đất. Xem nhà tôi, bằng thấy tôi ở quá quan trọng của người tôi, gần gũi Tôi đi, tôi lại gần tôi xa lên và tôi hiểu thấy cái việc của và cái đẹp của mọi người thân ông và mọi người khác. Tôi có thể hiểu một ông em hân hạnh biết nhà rách rưới hàng giờ không cần một yêu thương cái nội tâm sâu thẳm ở cảm động và tôi yêu thương tình cái khuya ở cái áo bông rực của ông ta lắm. Như vậy, tôi nói cho nhà biết, mọi người làm buồn họ cũng có hạnh phúc ở Birmingham trong suốt cuộc đời, bất kỳ và có thể làm cho ta đẹp... »

quan tâm cho là chủ ý, dĩ danh; nhưng cái phần linh túy, cái mà Giới nhọc công nhọc nãi, ấy là khối óc, ấy là tư tưởng mới lại là cái làm cho ta cần phải chú ý hơn nhiều lắm.

Trong truyện « Les nuits blanches », Dostolevsky đã tả rất đáng nổi bật khuôn mặt như sau này :
Nastenka, người con gái, nhờ một người bạn trai viết thư cho nhân tình. Nàng hỏi :
Này, thử anh có viết ra sao ?

« — Cần lắm. Tuy vậy, tôi nghĩ rằng ...
« — Thế rồi thì viết thế nào?

c. Phải rồi, chính thế! Chính tôi nghĩ vậy, muốn viết như thế đây. Nhưng, cũng như vậy. Sự sáng tạo của nhà văn xuất hiện. Chao ôi, anh đã làm tôi những công việc nhỏ em! Thường thì đã đem anh cho em! Xin cảm tạ, xin cảm tạ! ...

NHÀ SÁCH
NGUYỄN-KHÁNH-ĐÀM
 62, Phố Marechal Foch — ĐÀ-LẠT

MỘT PHƯƠNG-PHÁP TÂN-KỲ về nghề làm báo của người Âu-Mỹ

(tiếp theo)

Thế là hết «đạo»! Peters, muốn cho báo khỏi bị xé, phải nghĩ đến một cách khác làm cho báo này: chẳng cho một cô nữ phóng viên cái tóc, vào quần áo học trò vào để làm lừa trẻ học sinh để xé về bọn học trò con gái. Cuộc điều tra đó cũng có kết quả tốt: con gái ở trường đó hư lắm thường đêm vẫn trốn ra ngoài đi chơi với con trai uống rượu và bày ra các trò chơi. Đối với nước ta, một cái phóng-vu điều tra như thế có lẽ đã làm cho nhiều người thích, nhưng ở Mỹ người ta chỉ coi vào đây cả, chỉ là báo La Comète đã có in nhiều ảnh chụp hình rất lạ. Cái cô trẻ con tìm được mà thôi, còn kẻ vẽ giả thì chẳng ảnh hưởng thì gần như không có giá trị báo La Comète đầu chạy, nhưng không được kinh trong nền tảng độc trường quang học kia không giới ý đến những lời tố cáo. Trong khi Peters tưởng mình là một chàng đồng học xuất sắc chương lấy cán bút thay ngón giáo để đánh vào những cái cánh cối xay Tội Lỗi, thì hai đứa con lên của chàng bị bắt bán rẻ khính (ai có hồ làm một tờ báo lời lộn quai) và nhà Học chính ra lệnh cấm không cho học trẻ đọc báo La Comète. Rồi một hôm cả hai đứa con chàng bị đuổi. Peters phải cho, thăm từ theo đó ông đốc trường con chàng học, bắt được ông này đi về gái, chấp ảnh, dọa đánh lên báo mới làm cho ông này thay đổi ý kiến và lại cho hai đứa con chàng vào học.

Nhưng truyện đó mới chỉ là thường. Cái quan hệ là báo La Comète, sau vụ đó, bắt đầu xuống dốc. Peters lại nghĩ thì tính có một ông phóng viên kiêm trình báo, chuyên đi dò những đời tư của các vị mệnh phụ phu nhân tên là Fabien Gordon đều chơi.

Gã Gordon này nguyên lấy một cô vợ cục kỳ sá, cục kỳ bà hồng. Gã mà vợ, mà không biết cách nào làm cho vợ dịu hiền

đàng, bèn đến «trung tâm ý kiến ông chủ bút».

Ông này bèn nói:

— Thế tại sao anh không để cho báo gái lên đăng trở trên sân khấu? Biết bao nhiêu đời bà vợ thế mà kiếm được nhiều tiền và lên đài... lên mà được tới xã hội thượng-lưu?

Thế là bà Gordon đồng ịch. Hôm bà khởi đầu, báo La Comète đã một cái titre quyền dữ như sau này: Một bà mệnh phụ có chồng, lên sân khấu. Tiếc thay bà Gordon lại hát tới quá nên Peters không làm cách nào mà lời bà lên được cái địa vị Sugar-Plum thế này!

Phần thì xấu hổ vì vợ không thành công, phần lại tuyệt vọng vì không còn cách nào kiếm tiền để duy trì báo bà vợ đẹp. Fabien Gordon bèn nghĩ cách tự tử, và từ tình một chương trình chết rất cao thượng và danh tiếng. Chàng muốn rằng cái chết của chàng sẽ đem đến cho vợ một chuỗi hạt châu quý giá.

Bên đến điều đình với báo La Comète bán bản quyền độc quyền từ của mình lấy 2 vạn trước đồng mỹ kim. Thoạt đầu, Peters còn cho là chuyện đùa, nhưng sau thấy Gordon cho vợ nghiêm trọng lắm chàng bèn trả lời rằng:

— Ở mua bản quyền thì mua bản quyền. Nhưng hai vợ chồng? Bối anh không dể như thế đâu. Tôi trả 1 vạn đồng. Nếu anh bằng lòng, chúng ta sẽ bán về những chỉ tiết cuộc tự tử này của anh. Nhưng anh làm thế nào anh đoán được rồi từ rằng anh cho tôi giữ độc quyền về cái chết của anh?

Theo lời Gordon thì không khó: báo La Comète sẽ có thể ở trên tay anh thì hai đứa y trước khi các báo khác biết tin anh đến.

— Thế anh định làm ra (hà nào)?

— Tôi sẽ nhảy ở trên một cái cầu xuống sông hay là đâm đầu xuống cái hồ nào đó.

Nếu ông muốn, tôi rá sung lục bản vào ác, trong một phòng ngủ ở khách sạn Plaza, trước một cái máy ảnh chụp từng cú chỉ một của tôi. Tôi sẽ theo đúng lệnh.

Sau nhiều cuộc nói chuyện có khi cười có khi khóc, Peters bắt đầu chơi với ý nghĩ đó. Đây là một anh chàng muốn chết tôi. Ta có thể làm cho y bước sang thế giới bên kia một cách nhẹ nhàng; thật là một giải quyết quá, chắc chắn; và lại y cũng thích những câu truyện buồn lắm lắm. Chắc hẳn rằng ta không thể huỷ tên trên báo được là: cả đầu đuôi câu chuyện.

Peters liền đem tất cả đầu đuôi tư sự ra kể cho ông chủ nhiệm R. B. nghe. Cả R. B. cả Varnick — một viên cổ văn — cũng lấy làm thích thú, nhưng sau khi nghĩ kỹ thì họ định là lùi ra mà rằng:

— Không thể được! Không thể được!

— Thưa hai ông, thế sao hai ông có lần để khuyến tôi nên giết lương tâm đi, gác bỏ hết cả thành kiến luân lý để làm cho báo chạy.

Warwick trả lời:

— Bối đánh. Nhưng đây không phải là luân lý. Đây là một câu chuyện cực kỳ nguy hiểm sẽ ông làm, ông sẽ bị lôi ra tòa án vì tội cổ sát.

Peters trả lời:

— Nếu tôi bị tội thật, tôi sẽ chấp bình tôi, đăng báo, đương bị đao phủ thủ quyết một cái đầu thưng vào cổ!!!

Buổi trưa hôm đó, Fabien Gordon tìm đến tòa báo để đòi câu trả lời sau cùng của Peters. Đành là chấp. Chứ Peters không dám mua bản quyền từ từ của Gordon. Chàng từ chối như thế không phải vì sợ cho bản thân chàng nhưng chính bởi vì chàng chưa là một ông chủ bút Tabloid hoàn toàn, nghĩa là chưa rút bỏ được hết tiếng gọi «hàng lương tâm».

Thế là Gordon không từ từ của mà báo La Comète mất mất một tin quan trọng.

XIV

Peters rất bực nhưng buồn hơn là trong một lúc, chàng chợt thấy rằng mình đã đi đến gần một cái vực sâu vô đáy. Ba năm trước đây, chàng là một người «chương đạo

của quốc dân» một «nhà ngôn luận», một nhân viên trong tờ báo đáng kính, rất hoạt động, tuy rằng có một số ít ở tờ La Gazette de la Nouvelle Angleterre. Mà bây giờ chàng là gì? Chàng là một thằng đồ tiền, đi nhin hót những thiên tình rất dễ liên của loài người.

Danh giá mất, vợ không, con thì đùa chơi đùa bị bạn bè khinh bỉ.

Bây giờ tình thế, người làm báo Tabloid nghĩ như thế đó. Nhưng báo Tabloid cũng như thuốc phiện, một khi đã mê, mình biết là nó xấu mười mươ, nhưng cứ hút, như bị lời cuốn bởi một cơn mê vậy.

Peters cũng thế. Chàng bị cơn ma Tabloid lôi cuốn vào những công việc tồi tệ, vào những ý nghĩ thâm âm độc, vào rượu... vào rượu... chàng uống rượu mỗi ngày mỗi nặng hơn. Và rượu nói cho thục, có làm chàng nể cần chứng ra chất từ thục, nhưng chỉ trong chốc lát thôi, rồi lại toàn đem lại cho chàng những ý nghĩ nặng nề, đen tối. Chàng nghĩ đến cái chết, đến âm sát, đến một câu chuyện của một ông bạn gái, trư qua, đã nói giữa hai người rượu: «Khi tôi còn làm chủ báo Scorpion (1) vào khoảng 1880, tôi có tình quen hay thì không báo thư để tôi dọa giết... tôi. Tất cả những cái đó, đều không làm gì cả. Cái nó làm cho đời ta nguy hiểm nhất, chính là việc làm «Lâm việc... Chết... Cái vô nghĩa của đời người, Peters tưởng tượng... Mỗi ngày kia, anh ngồi ở ghế chủ bút của anh, hơi chậm hơn mọi ngày một chút, Anh làm việc, anh sửa bài, anh nghe ông điện thoại, anh nghe vô tuyến điện, anh tiếp khách, khi khách ra về thì đi khuỷa. Anh nghĩ. Tự nhiên, tiếng lách cách của những cái máy chủ nhỏ dần, tiếng máy in thì không làm anh nghe, không thì nặng quá làm cho anh nghe thò, Anh nói rộng cổ áo ra, thì tay anh không giữ được; điều thuốc là ngón ở môi rơi xuống bàn; cái tàn lửa rơi xuống tờ giấy trước mặt và làm cháy một lỗ tròn; Anh hôn mê rồi, anh đi từ từ về cõi đời báo kia. Báo Times chia buồn vài câu. Báo không phải là «một cái tin cổ sự»...»

Vừa nghĩ thế, Peters rất minh, trở lại với sự thực và vực nhớ ra rằng, trư này, lúc

(1) Con dê-cạp.

ở nhà báo sắp ra về, chẳng ngờ thấy ông điện thoại khu rạn.

— Peters, anh chỉ còn sống có sáu ngày.

— Ông là ai lắm... ai đó...

— Chỉ còn có sáu ngày, trừ phi...

— Trừ phi thế nào?

— Trừ phi anh được viết một gì đúng chạm đến Jim Caxton nữa.

Người ở bên kia giấy nói cắt đứt câu chuyện bất thành tình. Peters quay gọi ngay cô thư ký giữ ông điện thoại, hỏi xem si và nói, nhưng không ai biết.

Hôm đó, báo La Comète vừa hết chuyển. May, cái tin độc giết người này cần phải được để lên trang nhất: Bản báo chủ bút chỉ còn được phép sống có sáu ngày nữa thôi.

Báo tri sự in quảng cáo dân chi chi vào những số 4-10 phát báo: Sáu ngày nữa, bản báo chủ bút sẽ bị người ta giết. Muốn biết tại sao, xin đọc báo La Comète.

Cả việc Caxton đang trong báo La Comète đang bị chỉ trích chủ đề gì quen thuộc, bỗng ta nhận được cái tình mới lạ.

Nguyên Caxton là một người hóm hỉnh cũng thường thường vào báo trang hai, bị một người là Rôô đã biết hành tung bị một đơn đem chuyện hỗn độn của ông y một thêm. Caxton sợ, dọa giết Rôô và bắt ông sang lại Rôô.

Ấy chỉ có thế, nhưng hội ý, cả thân đến thích nghe chuyện. Caxton, báo La Comète báo phóng đại câu chuyện này ra: Ấn cấp ảnh gia đình Rôô đang lên trang nhất, đồng là Caxton, tìm tư pháp lý lịch của Caxton là thân báo. Và chỉ có thế, báo La Comète lại chạy, nhưng cũng vì thế mà giống đường mai ở bên kia ông điện thoại, có mỗi sáu giờ, lại nhắc cho Peters biết cái số phận chẳng phải chỉ.

— Peters, anh chỉ còn sống có sáu ngày.

Rồi chỉ còn sống có sáu ngày, có ba ngày... có hai ngày.

Thật là cái tin tồi tệ, thật là báo tabloid vậy! Báo chạy không hề biết: ai cũng nói đến cái tin xóm-giã và khắp hàng cũng nổ hém, ai này đến coi nó. Họ nhà họ Peters dự vợ chẳng đem hạt con tránh ở nhà quá; còn họ với chẳng thì đánh một ngày ba cái gây thép bất vệ Colbrook

(là nơi chẳng sinh đẻ). Riêng có ông chủ nhiệm B. B. thì thích làm ông mồn chính mắt ông được trông thấy tôi bị giải về ngay từ bây giờ ông đã đoán trước cảm giác của ông sẽ phức tạp như thế nào. Không thể lúc nào cũng đi kèm theo tôi được, ông chỉ xin người hộ vệ tôi và cũng để trình riêng ông biết những công việc đi xảy ra trong hàng giờ nữa.

Ở Manhattan, cũng như ở Thorens-bê, cái mạng mìn còn ngơ ngẩn có nghĩa lý gì. Bởi vậy, Peters không quan tâm mấy đến cái chết sắp đến của mình; nhưng chỉ tìm hết các cách để làm to câu chuyện ấy ra, một cách xấu hổ, và tất cả độc giả của báo La Comète đã y mạng đời một cái lối cực, đã biết cái kết cực kỳ cực lý! cái.

Đến ngày thứ sáu của sự hồ hên, Peters ngồi ở bàn viết nghe tiếng máy chạy và chẳng làm việc chăm học thường: Ở dưới nhà, máy chạy của nhà này ra những tờ báo mà hồng của lần in thứ bảy, lần in cuối cùng, mang-xét, để những chữ vi đại trên hai xấp xỉ: Bản báo chủ bút đang đợi chết!

Peters đợi chết thật, đợi chết trong khi ở dưới nhà trẻ bản báo giờ lên để lấy báo thêm, nhưng cái chết không đến và có lẽ không bao giờ đến.

Số ruột chờ, không có một tiếng gọi ở ông điện thoại; không có bóng dáng một con dao, găm; không có một tiếng đạn nổ.

Cái phòng làm việc của Peters ở tầng nhì của báo và ăn liền với phòng tin tức. Ở cửa sổ của chúng có bức tường một cái thang phòng khi nguy hiểm; ở dưới là một con đường vắng vì có người qua lại.

Lặng tại nghe thì thấy ở xa vọng đến cái tiếng lớn của kính thành đời lấy thêm báo, lấy thêm báo rất nhiều. Tiếng xe ở to đi phát báo... tiếng người kêu... tiếng máy chạy km - am... Ta phải nghĩ cho độc giả một cái gì cực mới, cực lạ, cực tốt đẹp... Ta không thể để họ thất vọng vì không có gì xảy ra, họ đưa đời một cái kết cực thảm-khốc ở câu chuyện này. Ta phải chờ tạo ra một được... 2

Ngồi thế, Peters kéo ngắn nút, lấy ra một cái súng lục và thấy rằng cái súng lục đã đã lắp đạn sẵn sàng rồi. Chẳng đưa

đúng cho một người phóng viên tin tức và người phóng viên mìn cười hiền hắt cả ý định của ông chủ bút.

— Anh cầm cái súng này và đi xuống con đường vắng vẻ kia. Bắn cho tôi hai phát vào cửa sổ, nhưng có chừng đó anh đừng có bắn đúng tôi mà vào gia. Bắn anh chạy trốn cho nhanh nhé.

Người phóng viên gật đầu và cái bóng dáng thướt-thướt của anh ta biến mất ở trong phòng tòa soạn.

Đành! Đành! Ha! phát súng sẽ tan bắn không khi, làm vỡ tạo của kính và rơi vào tường. Trong giây phút tất cả nhân viên nhà báo đều cò lạ phòng làm việc của ông chủ bút.

Một người nào cũng tại chỗ?

— Cái gì đó? Cái gì đó?

— Ông có làm sao không, ông chủ bút? Peters mỉm cười:

— Chẳng nó gì tôi nữa... May quá... Câu chuyện này lý kỳ đặc biệt!

Trong khi một trợ bút gọi ông điện thoại ra báo cũng bị cảnh sát, các ông thám-tử báo-vệ cho Peters mới là tin dân đến thì số độc biết đã bắt đầu được viết: Bản báo chủ bút thoát chết rồi!

Chiều hôm đó, số 14 của báo La Comète đứng vào bức nhất trong toàn xứ. Hình như cũng có nhiều người hồi ngời về hai viên đạn súng lục kia, nhưng cái đó không quan hệ. Báo số chạy là được rồi, sáng hôm sau, người ta thấy Texas Caxton chết ngồi ở trong một cái ghế bành, thân thể lạnh ngắt. Y bắn một phát đặc vào giữa tim từ từ. Thế là tiếp câu chuyện Peters xảy ra: Bị ám sát, báo La Comète lại có luôn chuyện này: Các ông phóng viên, trợ bút tha hồ mà phóng đại, mà tác rỗng, mà trưng bày những bức ảnh chụp hình quái là cho đến khi báo giờ không nuốt được một thời. Họ về cái ông Caxton theo thang lên hướng nhà hát báo La Comète, tay cầm một cái súng lục. Rồi họ theo đó bước chân vào, theo thang về tòa nhà rằng ở đây, hẳn bị tăng lương bất, và họ sung túc ăn, y định phát trả họ sẽ hội một cách ai cần nhau trên đã nói.

(còn tiếp)

Tuấn-lê quốc-tê

(theo trang 2)

Ở Hi-lạp, dân quân rất hoạt-dộng trong xứ Macedonia và Đức đã tuyên-bố Nhà-diễn là thị trấn bỏ ngõ. Trên đất Y, cả hai lò quân thù tâm của Anh và thù năm của Mỹ đều đã tiến vào miền Nam đồng bằng sông Pô tuy quân Đức kháng chiến rất mạnh.

Ở Thái-bình-dương, trong bể Trung-quốc phi-quân Mỹ phân nhều do hàng không mẫu hạm cho đến đã đánh phá đảo Ba-loan gần bờ biển Phúc-kien rất kịch liệt. Trong hai ngày, từ cả 1.100 phi cơ, chia nhau từng lớp mỗi lần lượt đến đánh đảo thị trấn trên đảo. Theo tài liệu hàng-danh Nhật thì có tới 160 phi cơ đồng-minh bị hạ ở Ba-loan. Ngoài khơi đảo đó lại vừa xảy ra một trận thủy không chiến rất lớn. Tin Nhật báo có tới 10 chiếc hàng không mẫu hạm và 23 chiến hạm vừa lớn của họ của Mỹ bị đánh đắm hoặc bị hư hỏng nhiều. Cả chiếc kỳ hạm trên có đô đốc Mỹ Marc Mitscher, Tổng tư-lệnh hạm đội Hoa-kỳ cũng bị đắm. Sau khi bị thiệt hại lớn, hạm đội Mỹ đã chạy trốn về phía đông.

Tình hình chiến tranh trên đảo Pilitou trong nhóm quần đảo Palaos vẫn không thay đổi mấy tuy quân Mỹ vẫn tấn công mạnh vào các đồn quân Nhật. Tại Mac-tu-khau, các chiến hạm đánh giữa Thống-chê Stalin, ngoại trưởng Molotov, Thủ tướng Anh Churchill ngoại trưởng Anh Eden, đại-sứ Mỹ Harriman cùng các nhân viên trong chính phủ Bastan bị nạn ở Luân-đôn vẫn tiếp tục từ hơn tuần lễ nay.

Các vấn đề đem bàn tại hội nghị không ai biết rõ nhưng chắc không ra ngoài chương trình đánh Đức trong thời kỳ quyết liệt này và các vấn đề Ba-lan, Đức-nhi-cân, việc đối với Hi-lạp, Bảo, Nam-tr, Lô, Hung cũng việc chia nhau phạm vi thế lực ở Địa-trung-hải. Đa-nhau thế-giới rả rầu y đến hội-ngũ này nhưng chưa rõ các cuộc đàm phán đó có đem lại được kết quả gì chăng?



TỦ SÁCH
TÂN VĂN HOA

25 Sep. 1944

ở phố Hàng

71, TIỀN TSIN

Học thuyết kinh-tế

TIỂU-DẪN

của NGUYỄN ĐÀI-ÁU GIÁ 4p.00

Các hạn

NGÀY 10 - 10 - 1944

Đón đọc

Số đầu của

VĂN MỚI

12 - 11 1944

Chiến đấu cho sự đặc biệt của

TỰ-TRAO TÂN VĂN HOA

— HẠY-THUYỀN —

N. 71, TIỀN TSIN — HANOI

Thơ-xã Alexandre de Rhodes mới xuất bản:

Truyện rừng xanh

Phạm-cầm-Đệ phỏng-thuật theo cuốn của Hiver de la Jungles của K. M'pang, gồm có những truyện kỳ-lạ và kỳ-thần, nhiều tranh-hình, dày 170 trang, khổ 12 x 20.

Mỗi cuốn bán thường 4p.00 hoặc 5p.00

— bán giấy Đại-lâm 12p.00 — 1944

Tổng phát-hành MAI-LINH

N. 21, rue des Pipes — HANOI

Lực sức tranh công

Bản dịch Pháp-văn của Hoàng-hữu-Trung và A. de R.

Trong phần cuốn này, có Cadixet đã nói về các vấn đề Văn-Hiến và Chính-pháp-nguyên thì Lực-sức tranh-công của tư tưởng phổ-thông và có vẻ quan trọng hơn nữa... đây là một trong các lý do, bởi vì nó thuật và chiến tranh dân

Mỗi cuốn bán thường 4p.00 hoặc 5p.00

— bán giấy Đại-lâm 12p.00 hoặc 1p.00

Tổng phát-hành MAI-LINH

N. 21, RUE DES PIPES — HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

Câu chuyện văn-học

Của THIỀU-SƠN Giá 4p.00

Văn-học là tinh-hoa của đất-nước, của nhân-loại. Không có văn-học, đời ta sẽ nhạt-nhẽo, thin-thường, phẳng-lặng. Văn-học đem đến cho ta những tư-tưởng cao-niêm, những tình-cảm thanh-quý. — Câu chuyện văn-học gồm có những câu chuyện văn-chương, mà ông Thiều-Sơn đã nói trên đài vô-tuyến-điện Saigon, đã được Chính-phủ Đông-dương công-nhận là tuyệt-tác, mà cả dân chúng đang-dương cũng đã từng nghe thấy.

Chuyện khoa-học

ĐÃ CÓ BẢN:

CƠN THƠ NGÃ KIẾNG ĐẤT ĐEN

Văn có chỉ đi — của CAO-TRINH NHẬT

160 trang — Giá 1 p.00

ĐỒNG TIỀN HAI MẶT

Tiểu-thuyết xã-dội có thực — của NG. KHÁCH-MÃN

Mỗi cuốn trên 20 — Giá 1 p.00 + 2p.00

TỦ SÁCH GIẢI-TRÍ

ĐÃ CÓ BẢN:

TARZAN VÀ BẦY AC THƠ

Còn một ít:

TARZAN NGƯỜI KHỈ

TỰ-COĞĐE thuật

120 đầu tiếp ở nhà in thành sách cuốn truyện phim có giá-lẻ rất thấp trên màn ảnh năm-chàng